

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 30/2021/DS-ST

Ngày 07/4/2021

Về Việc: “Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tươi
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát Viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại hội trường TAND thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/TLST-DS, ngày 08 tháng 01 năm 2021 về Việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 3 năm 2021 giữa

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Hà Thị Hồng V – Sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Khối NT, phường ĐA, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Bà V ủy quyền cho bà Nguyễn Đình Q - Sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn HH, xã TT, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đại diện

2. ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị Y – Sinh năm 1985 (vắng mặt)

Ông Lê Đình C – Sinh năm 1982 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khối PN, phường ĐA, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Hà Thị Hồng V trình bày: Do chỗ quen biết nên ngày 25/8/2013 bà V đã cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Y và ông Lê Đình C mượn số tiền 250.000.000đ. Khi mượn tiền có Vết giấy nợ. Sau khi mượn, bà V yêu cầu vợ chồng bà Y trả nợ, nhưng vợ chồng bà Y nhiều lần cam kết trả nợ nhưng không trả. Nay bà V khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Y phải có trách nhiệm hoàn trả số nợ 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), bà V không yêu cầu trả lãi chậm thanh toán của số nợ nêu trên.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Y trình bày các lời khai có trong hồ sơ vụ án như sau:
Trong quá trình buôn bán có thiếu vốn làm ăn nên bà Y có vay nhiều lần của bà V, hàng

tháng trả lãi cứ 1.000.000 đồng trả lãi 50.000 đồng. Vay nhiều lần và trả nhiều lần nên bà Y không nhớ cụ thể, khi vay và khi trả không ghi giấy. Đến năm 2015 thì số tiền nợ gốc tổng cộng là 250.000.000 đồng. Số tiền nợ 250.000.000đ thể hiện tại các giấy sau: Giấy vay tiền ghi ngày 01/8/2015 là do bà Y tự viết giấy và ký; Đơn cam kết ngày 27/02/2015 không phải chữ viết của vợ chồng bà Y nhưng chữ ký cuối đơn bên B là do vợ chồng bà Y cùng ký; Giấy cam đoan ghi tháng 02/2015 Âm lịch do bà Y trực tiếp viết và vợ chồng bà Y cùng ký vào giấy; Giấy nợ ghi ngày 07/3/2015 do bà Y trực tiếp ghi và ký. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên vợ chồng bà Y không có tiền để thanh toán nợ cho bà V. Nay bà V khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Y trả nợ số tiền 250.000.000đ, vợ chồng bà Y chấp nhận trả cho bà V số nợ là: 250.000.000 đồng.

Ông Lê Đình C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án, do đó không có lời khai của ông Lê Đình C trong hồ sơ vụ án.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát Viên như sau:

+ Về Việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn ông Lê Đình C vắng mặt nhiều lần không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX buộc ông C và bà Y phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà V số tiền 250.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà V khởi kiện yêu cầu ông C và bà Y trả nợ. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông C và bà Y hiện nay đang cư trú tại phường ĐA, thị xã Điện Bàn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Y và ông Lê Đình C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét số nợ 250.000.000đ: Vào ngày 25/8/2013 vợ chồng bà Y có mượn của bà V số tiền 250.000.000đ. Khi mượn tiền có viết giấy nợ. Bà Y thừa nhận chữ viết và chữ ký trong các giấy nợ, giấy cam đoan trả nợ do bà V cung cấp là chữ ký, chữ viết của bà Y và ông C. Bà Y thừa nhận hiện nay vợ chồng bà Y còn nợ của bà V số tiền 250.000.000đ và chấp nhận trả số nợ 250.000.000đ cho bà V. Tình tiết này được hai bên đương sự thừa nhận, căn cứ khoản 2, 3 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là những tình tiết không phải chứng minh. Do đó việc bà V yêu cầu vợ chồng bà Y phải trả số nợ

250.000.000đ là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì bà Y và ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, 3 Điều 92, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự, Luật Phí và Lệ phí, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị Hồng V đối với ông Lê Đình C và bà Nguyễn Thị Y về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Lê Đình C và bà Nguyễn Thị Y phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Hà Thị Hồng V số tiền là: 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Hoàn trả cho bà Hà Thị Hồng V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.250.000 đồng (sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002867 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Ông Lê Đình C và bà Nguyễn Thị Y phải chịu 12.500.000 đồng (mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến.

Nơi nhận:

- Những người TGT;
- VKS, THA;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Nhung

